| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÒA AN**<br>**TỈNH CAO BẰNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 34/2017/HSST
Ngày: 26-12- 2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN - CAO BẰNG**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Hoàng Kim Chi

*Các hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Đàm Văn Dần
2. Bà Nguyễn Thị Diệp

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Hà Văn Tân là Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng tham gia phiên toà:*** Ông Lương Ích Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2017, Tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Lục Thị Ng (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 06 tháng 5 năm 1978;
Nơi ĐKHK thường trú: Xóm D, xã Ph, huyện H, tỉnh Cao Bằng;
Chỗ ở hiện nay: Tổ 23, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.
Nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: Nùng; Trình độ học vấn: 12/12;
Con ông: Lục Đình B; Con bà: Hoàng Thị N.
Chồng: Triệu Văn Kh; Con Triệu Hồng D.
Tiền án, Tiền sự: Không
Bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, Có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại: Ngọc Hoàng Ph, sinh năm: 1985.
Trú Tại: Xóm P, xã B, huyện H1, tỉnh Cao Bằng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ, ngày 02/9/2017, Lục Thị Ng từ nơi tạm trú tổ 23, phường S, Thành phố C, tỉnh Cao Bằng về nhà tại xóm D, xã Ph, huyện H, tỉnh Cao Bằng. bằng xe máy BKS: 11S1-01238 đi đến siêu thị Hòa An thì dừng xe sang ăn sáng ở quán phở Hải Sính đối diện siêu thị. Khoảng 07 giờ 50 phút khi sang lấy xe máy thì có nhìn thấy ở trong hộc để đồ ở đằng trước của xe máy nhãn hiệu Vision màu trắng BKS: 11H1-077.35 dựng ở cạnh xe máy của Ng, có 01

chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu vàng (Hồng), nhãn hiệu OPPO không có ai trông giữ, không có thiết bị bảo vệ nên Nga đã dùng tay trái móc vào hộc để đồ lấy trộm chiếc điện thoại trên rồi nhanh chóng điều khiển xe máy đi theo hướng Hà quảng. Sau khi trộm được điện thoại di động Ng đã tắt nguồn điện thoại, tháo rồi vứt chiếc sim điện thoại đi để không ai liên lạc được và tránh được sự truy tìm của bị hại cũng như của các cơ quan chức năng. Khi quay về đến tổ 23 phường S, Thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Ng đã mở được mật khẩu và xóa một số thông tin trong danh bạ, tin nhắn cũng như hình ảnh và video ở trong điện thoại đã trộm cắp được, rồi cất giấu ở nhà không nói cho ai biết.

Ngày 07/9/2017, khi bị Công an huyện H1 phát hiện, triệu tập gọi hỏi Lục Thị Ng đã tự giác giao nộp chiếc điện thoại trộm cắp được cho cơ quan Công an đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số: 16/KL-ĐGTS ngày 11/9/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện H1 xác định: Chiếc điện thoại di động OPPO do Lục Thị Ng trộm cắp được trước sân siêu thị Hòa An ngày 02/9/2017 có giá trị là: 7.000.000đ (Bẩy triệu đồng).

Ngày 16/10/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H1, căn cứ Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại tại sản cho chủ sở hữu chị Ngọc Hoàng Ph.

Tại bản cáo trạng số: 31/CTr - VKS, ngày 14 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lục Thị Ng về tội " Trộm cắp tài sản" theo qui định tại khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt: Bị hại Ngọc Hoàng Ph xác nhận đã nhận lại tài sản bị mất trộm (01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO), không yêu cầu bồi thường thiệt hại và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt: Lục Thị Ng từ 12 - 18 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mức 5%.

Đối với xe máy BKS 11S1-01238 bị cáo điều khiển ngày 02/9/2017 là tài sản chung của gia đình bị cáo, bị cáo khi điều khiển xe không có mục đích phạm tội, chỉ là về quê thăm thân, nhất thời phạm tội. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo và gia đình tiếp tục sử dụng để làm phương tiện đi lại.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo vì thực tế thu nhập của bị cáo một tháng 2.000.000đ/tháng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo đã thực hiện, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 02/9/2017, tại sân siêu thị huyện Hòa An, lợi dụng sơ hở của chị Ngọc Hoàng Ph trong việc bảo quản tài sản, Lục Thị Ng đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có giá trị là 7.000.000đ (Bẩy triệu đồng) của chị Ph. Hành vi phạm tội của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo: Lục Thị Ng về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm pháp, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, với giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 7.000.000đ (Bẩy triệu đồng). Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, trước khi phạm tội lần này chưa vi phạm pháp luật lần nào.

[8] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là công nhân của Công ty môi trường đô thị tỉnh Cao Bằng, thu nhập không cao (2.000.000đ/tháng), khi thấy tài sản có giá trị để sơ hở, bị cáo đã nhất thời phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó,

chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà nên giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, lao động để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội sau này. đồng thời vẫn đảm bảo được sự nghiêm minh của pháp luật.

[9] Về khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là công nhân, thu nhập không cao, đang nuôi con học đại học, hoàn cảnh kinh tế gia đình còn khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị hại Ngọc Hoàng Phượng  xác nhận chiếc điện thoại OPPO cơ quan điều tra thu giữ là của bị hại và ngày 03/10/2017 bị hại có đơn xin lại tài sản để phục vụ nhu cầu cá nhân. HĐXX xét thấy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, căn cứ vào kết quả điều tra và xét thấy việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu không làm ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố và xét xử nên đã căn cứ Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, ra Quyết định trả lại tài sản cho bị hại tại giai đoạn điều tra là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô BKS 11S1-01238 bị cáo điều khiển ngày 02/9/2017, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa xác định là tài sản chung của cả gia đình, dùng để làm phương tiện đi lại, khi bị cáo điều khiển xe về xóm D, xã Ph, huyện H, tỉnh Cao Bằng thăm thân không có ý định phạm tội. Do đó, Cơ quan điều tra không thu giữ, Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo và gia đình tiếp tục sử dụng làm phương tiện đi lại. Xét tài sản xe mô tô của bị cáo giá trị không cao, tài sản thuộc sở gữu chung của cả gia đình, việc định giá phân chia tài sản để tịch thu sung quỹ phần do bị cáo phạm tội là không cần thiết nên HĐXX không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lục Thị Ng phạm tội " Trộm cắp tài sản";

**Áp dụng:**

Khoản 1 Điều 138; Điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 31 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lục Thị Ng;

**Xử phạt:** Bị cáo Lục Thị Ng 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Lục Thị Ng cho Ủy ban nhân dân (UBND) xã Ph, huyện H, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Ph trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người đang áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2. Về án phí**: Áp dụng Điều 99 Của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã Ký)**

**Hoàng kim Chi**

**Nơi nhận**:
- Bị cáo; người bị hại;
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS Hoà An;
- CA huyện Hoà An;
- TAND tỉnh;
- L- u hồ sơ vụ án.